

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2024/HS-ST

Ngày: 07 - 8 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Thương

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Phan Thị Khánh Phượng

+ Bà Nguyễn Thị Anh Thư

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Loan – Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2024/TLST-HS, ngày 23 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 251/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 181/2024/HSST-QĐ ngày 23/7/2024 đối với bị cáo:

Đỗ Đình S, sinh ngày 29 tháng 11 năm 1994 tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi thường trú: Tổ A phường Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Đình K và bà Nguyễn Thị N; Vợ con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 03/3/2023, Công an phường Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12/QĐ-XPHC đối với Đỗ Đình S về hành vi “*Gây mất trật tự công cộng ở khu dân cư*” bằng hình thức phạt cảnh cáo.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Q. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Đào Thị C, sinh năm: 1941; Nơi thường trú: Thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt có đơn xin vắng mặt

Tạm trú: Tổ A, phường Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Nguyễn Xuân P – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Q. Có mặt

Địa chỉ: Số F đường P, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

- **Người làm chứng:** Ông Đỗ Đình K, sinh năm 1962. Trú tại: Tổ A, phường Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 09/11/2023, Đỗ Đình S đang nằm trong phòng thì nghe bà C chửi S về việc S lấy đồ cá nhân của bà C (do trước đó bà C thường xuyên chửi S về việc lấy đồ cá nhân của bà C nhưng S không lấy) nên S bực tức bà C. Ngay lúc đó, S đi qua phòng ngủ của bà C bên cạnh phòng ngủ của S. Tại đây, bà C đang ngồi xỏm trên sàn nhà, S đứng bên phải bà C, cách bà C khoảng 0,5m. S dùng nắm đấm tay phải đấm một cái vào vùng trán của bà C gây chảy máu. Tiếp tục, S dùng chân phải đá một cái trúng vào vùng đùi chân phải của bà C gây gãy xương đùi phải. Bà C la lên, S bỏ đi về phòng ngủ. Ông Đỗ Đình K là con rể của bà C và là cha ruột của Đỗ Đình S, đang ở ngoài sân nhà nghe bà C la lên nên ông K chạy vào phòng ngủ của bà C thì thấy bà C đang nằm dưới sàn nhà và bị chảy máu ở vùng trán. Lúc này, bà C nói với ông K là bị S đánh. Bà C được người nhà đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Q, đến ngày 27/11/2023 ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 172/KLTTCT-TTPY ngày 20/12/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Q kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Đào Thị C:

1. Các kết quả chính:

- Gãy cổ xương đùi phải đã phẫu thuật thay chỏm nhân tạo.
- Sẹo vùng trán kích thước (2,5x0,1) cm.
- Sẹo mổ 1/3 trên mặt ngoài đùi phải kích thước (10x0,2) cm.

2. Kết luận:

- Gãy cổ xương đùi phải đã phẫu thuật thay chỏm nhân tạo: 35%.
- Sẹo vùng trán kích thước (2,5x0,1) cm: 03%.
- Sẹo mổ 1/3 trên mặt ngoài đùi phải kích thước (10x0,2)cm: 02%.

Xếp tỷ lệ: 38,21%, làm tròn = **38%** (ba mươi tám phần trăm). (Áp dụng phương pháp cộng tại khoản 4 Điều 3 và Điều 4 của Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y).

* Các tổn thương trên phù hợp vật tày gây thương tích trừ sẹo do phẫu thuật.

* Cơ chế hình thành các tổn thương không xác định được.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 08 năm 2019 của Bộ Y

quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đào Thị C tại thời điểm giám định là: 38% (Ba mươi tám phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Tại bản cáo trạng số 71/CT-VKSNDTPQN ngày 17 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Đỗ Đình S phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo: Đỗ Đình S phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”; Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Đình S từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù giam.

Về phần dân sự: Bà Đào Thị C không có yêu cầu gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Ý kiến của Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại tại phiên tòa:* Thống nhất về tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Xét thấy bị cáo phạm tội đối với bà ngoại của mình và là người già yếu với tỷ lệ thương tích 38%, có tính chất côn đồ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo. Về phần dân sự: Bà Đào Thị C không có yêu cầu gì và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại bà Đào Thị C vắng mặt có đơn xin vắng mặt. Việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Đỗ Đình S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với

lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định:

Khoảng 21 giờ ngày 09/11/2023, bị cáo Đỗ Đình S bức tức vì bị bà ngoại là Đào Thị C chửi bới về việc bị cáo lấy đồ cá nhân của bà C nhưng bị cáo không lấy. Bị cáo S vào phòng ngủ của bà C dùng nắm đấm tay phải đánh trúng vào vùng trán của bà C, dùng chân phải đá vào vùng đùi chân phải của bà C gây gãy cô xương đùi phải với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà C là **38%** (Ba mươi tám phần trăm).

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội đối với bà ngoại mình và là người già yếu (82 tuổi), có tính chất côn đồ nên thuộc tình tiết định khung tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Đỗ Đình S phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ việc cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Chỉ vì xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhặt mà bị cáo đã gây thương tích cho bà ngoại của mình với tỷ lệ thương tích 38%.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục các bị cáo, phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm; bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; bị hại bà Đào Thị C có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại quy định tại điểm s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng có 01 tiền sự: Ngày 03/3/2023, Công an phường Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12/QĐ-XPHC về hành vi “*Gây mất trật tự công cộng ở khu dân cư*” bằng hình thức phạt cảnh cáo.

[7] Về phần dân sự: Bà Đào Thị C không có yêu cầu gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận .

[9] Về án phí: Bị cáo Đỗ Đình S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Đình S phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Đình S **05** (năm) năm **09** (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 12/01/2024). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Đỗ Đình S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Tp. Quảng Ngãi;
- CQCSĐT Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Phòng NVLT Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Chi Cục THADS Tp. Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Chí Thương